

VIII.

*Ta tuyệt tích chôn mối sâu thiên cổ
Lòng bi thương theo ngày tháng ngu ngơ
Ai tri kỷ mà trần gian giá buốt
Và tin yêu bèo bọt lúc không ngờ*
(thơ Trần Nghi Hoàng)

Anh Hồng chơi *guitare* là đồng nghiệp cũ của anh thời gian ở vũ trường Nha Trang, một con người kiêu ngạo với cá tính đậm thọc nổi bật được đồn đãi nhiều trong giới ca nhạc sĩ Nha Trang. Cái biệt danh *Hồng Việt Cộng* cũng nảy sinh từ đó.

Giống như tất cả bạn bè cũ của anh, từ những lý do mơ hồ nhỏ nhặt, Hồng Việt Cộng rất ghét tôi và thường lộ rõ mỗi ác cảm cho tôi trên nhiều mặt. Mỗi đêm, cứ đến phần biểu diễn những ngón *solo* của tôi là Hồng Việt Cộng lại mở giàn loa khuếch đại với tiếng *guitare* chạy theo thật lớn. Không khí ban nhạc vì thế mà mất cả hứng thú vui tươi.

Hẳn nhiên, anh nhìn ra mọi khó chịu này, bắt nguồn từ Hồng Việt Cộng.

Một đêm, trên đường đến Duy Tân, anh từ tốn bảo tôi:

“Anh muốn nhắc cho em nhớ điều này, đa số những tên tự gán cho mình là nghệ sĩ với một chút tài mọn đều thường mang ba tánh xấu như nhau: *kiêu căng quá độ, bất phục thiện và tự ái cao bằng ông Trời*. Từ nhỏ, em sống trong một gia đình tốt, lớn lên có được môi trường hoạt động thuận tiện nên không hiểu rõ về những tên nghệ sĩ loại này. Em thiếu kinh nghiệm giao thiệp vì nghĩ rằng giới nghệ sĩ thường không phức tạp như thế. Anh không trách em điều gì cả, nhưng tự trách mình, bởi anh hiểu rõ thằng Hồng là đứa xấu mà không nhắc nhở cho em cẩn thận trong sự giao thiệp với nó.”

Tôi lo ngại sự phiền não của anh.

Anh tiếp:

“Em chỉ nên xem tụi nó như những người có cùng vài giờ làm việc mỗi đêm với mình, xong, ai về nhà nấy, đừng thềm đá động gì đến họ. Nếu có chuyện gì thắc mắc, kể riêng với anh, anh sẽ lấy quyền nhạc trưởng mà giải quyết cho.”

Tôi nói cảm ơn và hứa vâng lời anh.

Từ Hồng Việt Cộng đến Trâm rồi lại Lưu Chánh Quỳnh, tất cả đều ra mặt chống đối và tìm cách phá tôi từng lúc. Khi tôi đàn *valse* hay *boston*, Hồng Việt Cộng cứ ra rả cái *guitare* với âm thanh được mở hết cỡ, chạy ngón theo, cốt để “giết” tiếng *solo* của tôi. Thêm điệu trống của Trâm cứ nhồi dòn dập những đoạn thừa thãi trong các bài *tango* tôi kéo. (*Tango* là điệu nhạc không cần có trống đệm).

Mãi rồi, tôi không thiết phô diễn những tuyệt kỹ *violon* của mình và thường bỏ phần *solo* mỗi lúc nghe tiếng *guitare* của Hồng Việt Cộng cất lên.

*

* *

Anh vẫn tể nhị như bao giờ. Đã gần ba tháng làm vợ mà tôi vẫn được tuyệt đối yêu chiều như trong những ngày thứ nhất. Ban đêm trước khi ngủ, anh không quên tự tay mang vớ vào chân tôi, không quên nhét chăn quần sát dưới lưng cho tôi khỏi lạnh. Luôn luôn anh thức giấc sớm đun sẵn ấm nước nóng để tôi tắm sáng. Lúc nào anh cũng tạo được cho tôi cảm nghĩ rằng mình chỉ là đứa bé con để anh khuyên bảo, yêu thương. Những điều này đã đánh thức trong tôi cả một tình cha tôi thiếu thốn từ bé.

Và thật, anh đúng là người cha hơn một người chồng, con người giữ được bước chân và cái tâm hồn lang thang của tôi hơn tất cả. Tôi yêu anh, tôn kính anh. Trong bản chất bay nhảy này, chưa một lần tôi nghĩ đến điều thay đổi. Ba tháng qua, dẫu rằng có những cuộc cãi vã nhỏ và thất vọng chút ít về nhau, nhưng tôi không thể chối rằng, anh là người đàn ông tuyệt diệu, một tấm vé số độc đắc tôi đã may mắn bất ngờ có được trong tay.

Những đêm bàn luận về văn chương, nghệ thuật hay đời sống, chúng tôi cùng nhận ra sự quyến luyến gần gũi giữa hai tâm hồn nhiều hơn nữa. Lắm lúc anh kêu lên:

“Em thông minh quá! Có những vấn đề anh cũng hiểu rõ nhưng không phân tích khúc chiết rành mạch được như em. Nhỏ nhít của anh thật giỏi!”

Lại lúc khác, anh khẩn khoản bên tai tôi như một lời van nài dịu ngọt:

“Nếu có lần nào mang ý nghĩ chán anh thì xin em hãy nhớ lại những khó khăn ghê gớm chúng mình cùng trải để thương anh và xóa đi chán nản giùm anh.”

*

* *

Dù bị bao vây tứ phía, tôi và anh vẫn không mất lòng tin về nhau. Khó thể tự dối rằng, tôi thật lòng chán ngán mỗi khi phải đối diện thái độ lạnh lùng của bạn bè anh, cũng không khỏi run rẩy mỗi lúc có sự xuất hiện của người đàn bà. Nhưng, trên tất cả, duy nhất vẫn là anh với mọi dịu dàng săn sóc đã giữ tôi lại trên cái dốc suy sụp tâm hồn mà tôi biết mình đang manh nha vương mắc. Mỗi lần nghĩ về anh, tôi chỉ có thể nhắm nghiền đôi mắt cho mọi hình ảnh giữ nguyên trạng thái êm đềm trong óc và trong tim.

Hằng đêm anh vẫn hỏi: *“Thân thể bé nhỏ này của ai? Đôi bàn tay tài hoa này của ai? Vầng trán thông minh này của ai? Đôi mắt sáng rực này của ai?”*

Luôn luôn tôi vẫn đáp: *“Của anh duy nhất!”*

Anh lại hỏi: *“Của riêng một mình anh?”*

Tôi gật: “*Mãi mãi! Cho đến hết đời!*”

Hạnh phúc tuyệt vời nhưng sao mong manh khó tả. Luôn luôn tôi lo sợ nó dễ dàng bay mất. Tôi sống trong sạch như một đứa trẻ, nổi đam mê phiêu bạt như ngừng hẳn, tâm hồn không bợn chút xấu xa. Nếu có khi rơi vào trạng thái chán nản vì những sự kiện xảy ra chung quanh thì tiếp liền theo đó là cả một hốt hoảng kinh hãi: “*Tôi sẽ ra sao nếu sau này đã vĩnh viễn mất anh?*”

*

**

Những người nhạc sĩ vẫn giữ thái độ thù nghịch với tôi. Chỉ duy có anh là nổi bật vói chống đỡ, vậy mà sao linh cảm rằng rồi cũng sẽ mất khi anh vốn dĩ là con người rất quý bạn. Đêm đêm trong công việc, tôi cố thu mình tránh né những tị hiềm nhỏ nhất có thể xảy ra hơn nữa. Nhưng càng thu mình bao nhiêu lại càng bị chỉ trích bấy nhiêu. Cả một khối đông nhạc sĩ, ca sĩ, vũ nữ, tài-pán kết lại rình rập tôi trên từng khuyết điểm nhỏ. Tất cả đều chung luận điệu: *sự nổi tiếng của tôi tại Dalat đã biến tôi thành đứa con gái kiêu căng!*

Lắm khi tự hỏi, những điều này có phải nảy sinh từ cái định mệnh cô đơn, luôn bị dèm pha bởi những cá tính khác thường nổi bật? Ôi! Phải làm sao mới đúng? Đó là điều tôi vẫn quan tâm trong đời sống. Làm sao để có thể hòa hợp con người mình với tập thể chung quanh mà không bị suy suyển đi cá tính riêng?

Hay, có phải hạnh phúc quá đắt mà tôi thì lại quá nghèo để khó mua nổi nó? Hoặc giả rằng định mệnh hiu hắt chỉ dành cho những đứa như tôi, nên đâu có muốn trốn chạy, cũng chẳng thể nào thoát ra.

□

Dalat, thứ Tư ngày 1/1/1975

Cậu con trai lớn 16 tuổi của anh bỏ nhà theo bạn bè đi Nha Trang từ hai ngày nay; và đó là lý do cho sự cuồng nộ dữ dội của người đàn bà đổ xuống trên tôi trong buổi sáng đầu năm.

Dĩ nhiên tôi chỉ câm lặng. Nhưng tự âm thầm, không thể dối mình nổi buồn rầu theo nhận thức: “*Không bao giờ anh thoát được tay người đàn bà hung dữ ấy. Vậy, nếu vẫn còn hiên diên trong đời anh, tôi cũng chẳng thể nào được yên thân.*”

Buổi chiều, sau khi tiễn anh ra bến xe lam về Nguyễn Hoàng, tâm trạng vô cùng buồn bã, tôi đến quán Tao Đàn ngồi uống cùng Thanh – cô bạn chủ quán—hơn một lít rượu nếp than. Trong cơn ngây ngất, tôi như tìm thấy lại cái bản chất hoang dã của mình trong những ngày tháng cũ. Cái chất tôi say mê ra đi, say mê đường dài, say mê tiếng còi tàu, say mê tiếng động cơ của một chiếc xe đồ phóng vút qua quốc lộ giữa khuya lặng vắng. Cái chất tôi nghệ sĩ, đi tìm hạnh phúc cuộc đời không bằng con đường ràng buộc danh vọng, tiền bạc và luôn cả

một mái gia đình ấm áp, mà là bằng nỗi tự do thênh thang từ tâm hồn cho đến xác thân.

Tất cả mọi nỗi này hiện ra sừng sững trong men rượu như một mồi chèo thôi thúc. Đồng thời, cũng tự lạ lùng khi nhận biết ra trong tôi còn một con người thứ hai mang bản chất hiền thực, vô cùng xa lạ, nhưng cũng cảm bằng thật nhiều thân thiết. Hai mươi lăm năm, lần đầu tiên trong cuộc tình với anh, bản chất này mới được phát lộ, dẫu mơ hồ từng nét, nhưng không thể chối rằng nó cũng đã làm tôi thực sự say mê.

Vậy mà chiều nay, trong cái nồng nàn của từng sợi rượu cay thấm sâu vào máu, tôi bỗng “ngộ” ra một nỗi: “Tôi đã làm khi muốn bắt chước bao người đàn bà, khoác lên mình chiếc áo hôn nhân!”

Trở về phòng, nằm say lơ mơ một chập, tôi nghe tiếng chân anh và chị Hải bước đến bên cạnh. Giọng anh buồn phiền thở than nhiều nỗi, và một câu anh nói cùng chị Hải:

“Con bé này chỉ là đứa phiêu bồng, thích la cà các quán café, các nơi chốn vui chơi nhộn nhịp. Nó yêu tôi nhưng trong lòng lúc nào cũng hờm sẵn cái ý nghĩ bút ra đi. Vì vậy tôi biết rồi có ngày con bé bỏ tôi mà đi thật. Nhưng bà Lan đã làm khi nghĩ rằng nếu tôi mất Thu Vân, tôi sẽ quay về cùng bà ấy. Không bao giờ đâu!”

Tim tôi nhói đau vì ba chữ “bút ra đi” anh nói. Nhưng phải nhận rằng anh đã đưa ra một sự thật mà cả anh lẫn tôi đều tránh né mỗi khi gọi nhắc: “Sẽ có một ngày tôi bút ra đi!”

□

Dalat, thứ Hai ngày 6/1/1975

Chị Hải với vẻ hớn hờ, đến nói cùng chúng tôi:

“Hai người phải cho tôi ăn đầu heo mới được. Bà ấy vừa ra nhà tôi ban chiều, nhờ tôi hỏi Thu Vân xem có chịu về ‘làm em’ bà ấy không?”

Chỉ vậy mà khiến tôi xao động cả đêm. Những điều thuốc cháy sáng đầu môi vẫn không giúp nẩy ra cho trí óc điều gì dứt khoát. Tự hỏi, có nên tin vào một con người hung dữ như thế? Có nên tin rằng tính ghen ghê gớm của bà đã dụ đi để đời sống chúng tôi tạm yên sau những đắng cay nhận lãnh từ bà?

Tôi không biết được. Đành phó mặc bên đời trôi giạt xem sao.

□

Dalat, thứ Ba ngày 7/1/1975

Đêm, khi mang vợ vào chân tôi, anh cũng nói tới ý kiến của người đàn bà với nhiều lạ lùng vui thú, rồi kết luận:

“Em đúng là bản lĩnh, nhỏ nhít yếu đuối mà thu phục được cả anh lẫn con cọp cái như bà Lan!”

Tôi hỏi :

“Sao anh chiều chuộng em vậy? Mười tám năm ở với nhau, có bao giờ anh mang vớ vào chân cho chị ấy?”

Anh lắc đầu, tiếng nói thật dịu dàng pha lẫn buồn bã:

“Ngày xưa anh đem đến cho bà ấy rất nhiều vật chất; ngày nay, đâu còn gì nữa dành lại cho em ngoài tấm tình tha thiết với những sản sóc nhỏ nhoi.”

Hôn lên đôi bàn chân tôi một cách trân trọng, anh thì thầm nhỏ nhỏ:

“Không có người đàn bà nào chiếm hữu và chi phối tâm trí anh hoàn toàn được như em. Em có biết là anh yêu em ghê gớm không?”

□